

Số: 231/2022/QĐST-DS

Chợ Lách, ngày 11 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Chí Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy Bắc;

2. Bà Bùi Thị Tuyết Thanh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2021/TLST - DS ngày 08 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn H, sinh năm 1967; địa chỉ: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Quốc V, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn* Ông Trần Văn R, sinh năm 1973; địa chỉ: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Lê Thị Thùy V - Luật sư, văn phòng Luật sư Lê Thùy V thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Trần Văn C - sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre;

- Bà Trần Thị H - sinh năm 1983; địa chỉ: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến

Tre;

- Bà Trần Thị R - sinh năm 1980; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất di sản thừa kế của ông Trần Văn T và bà Võ Thị R để lại là thửa đất số 125, tờ bản đồ số 3, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre và đồng ý chia thừa kế cho ông Trần Văn H, Trần Văn R, bà Trần Thị H, Trần Thị R cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn H được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích $1038,2\text{m}^2$ thuộc một phần thửa đất số 125 (thửa 125 tách 1), tờ bản đồ số 3, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre và toàn bộ cây trồng trên đất.

Phần đất $1038,2\text{m}^2$ (thửa 125 tách 1) có tứ cận như sau:

- Bắc giáp thửa 157;
- Nam giáp thửa 406, 426;
- Đông giáp thửa 425;
- Tây giáp thửa 125 (tách 2, tách 3).

(Có họa đồ kèm theo).

2.2. Bà Trần Thị H được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích $1044,7\text{m}^2$ thuộc một phần thửa đất số 125 (thửa 125 tách 4), tờ bản đồ số 3, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre và toàn bộ cây trồng trên đất.

Phần đất $1044,7\text{m}^2$ (thửa 125 tách 4) có tứ cận như sau:

- Bắc giáp thửa 125 tách 5;
- Nam giáp thửa 126;
- Đông giáp thửa 125 tách 7;
- Tây giáp thửa 125 còn lại .

(Có họa đồ kèm theo).

2.3. Bà Trần Thị R được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích $926,5\text{m}^2$ thuộc một phần thửa đất số 125 (thửa 125 tách 5), tờ bản đồ số 3, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre và toàn bộ cây trồng trên đất.

Phần đất $926,5\text{m}^2$ (thửa 125 tách 5) có tứ cận như sau:

- Bắc giáp thửa 125 tách 6;
- Nam giáp thửa 125 tách 4;
- Đông giáp thửa 125 tách 7;
- Tây giáp thửa 125 còn lại .

(Có họa đồ kèm theo).

2.4. Ông Trần Văn R được trọn quyền sử dụng phần đất có diện tích tổng cộng là $5.943,5\text{m}^2$ gồm các phần đất có diện tích $3013,1\text{m}^2$ (thửa 125 còn lại), $1153,4\text{m}^2$ (thửa 125 tách 6), $1097,5\text{m}^2$ (thửa 125 tách 7), $310,3\text{m}^2$ (thửa 125 tách

3) và 369,2m² (thửa 125 tách 2), thuộc thửa đất số 125, tờ bản đồ số 3, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre và toàn bộ cây trồng, tài sản trên đất.

Phần đất 5.943,5 m² có tứ cận như sau:

- Bắc giáp Rạch;
- Nam giáp thửa 125 tách 5; 425, 426, 119, 127;
- Đông giáp thửa 123, 124, 162, 425;
- Tây giáp thửa 511, 119, 156.

(Có họa đồ kèm theo).

2.5. Ông Trần Văn H, Trần Văn R, bà Trần Thị H, Trần Thị R có quyền và nghĩa vụ đăng ký kê khai đứng tên quyền sử dụng đất đối với phần đất được nhận thừa kế nêu trên theo quy định.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Trần Văn H phải chịu là 28.916.800đ (Hai mươi tám triệu chín trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp là 3.400.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001910 ngày 27/01/2022 và 0008430 ngày 23/09/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Ông Trần Văn H phải nộp tiếp số tiền án phí là 25.516.800đ (Hai mươi lăm triệu năm trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng).

- Bà Trần Thị H phải chịu là 20.715.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 12.800.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008366 ngày 27/07/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà Trần Thị H phải nộp tiếp số tiền án phí là 7.915.000đ (Bảy triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

- Bà Trần Thị R phải chịu là 18.530.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà R đã nộp là 12.800.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008365 ngày 27/07/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà Trần Thị R phải nộp tiếp số tiền án phí là 5.730.000đ (Năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

- Ông Trần Văn R phải chịu là 82.266.000đ (Tám mươi hai triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

2.7. Về chi phí tố tụng tổng cộng là 22.845.000đ (Hai mươi hai triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Ông Trần Văn H đồng ý tự nguyện chịu 3.000.000 đồng, ông Trần Văn R chịu 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), bà Trần Thị H chịu 2.500.000 đồng, bà Trần Thị R chịu 2.345.000 đồng. Do ông H đã nộp xong toàn bộ số tiền 22.845.000 đồng. Do đó:

- Ông Trần Văn R đồng ý có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Trần Văn H số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng),

- Bà Trần Thị H đồng ý có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Trần Văn H số tiền là 2.500.000 đồng;

- Bà Trần Thị R đồng ý có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Trần Văn H số tiền là 2.345.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Lê Chí Hậu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN

*Về việc giao nhận Quyết định công nhận thuận tình ly hôn
và sự thỏa thuận giữa các đương sự*

Hôm nay, vào lúc giờ phút, ngày tháng năm 2021.

Tại: trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách.

Tôi là: Phạm Thị Kim Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Đã giao:

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số: /2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyễn Đ n: Ông Trần Minh Luân - sinh năm 1979; Đ a chỉ : 426/81 ấp Phú ng Đ ú c, Xã Phú ng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Bị Đ n: Bà Lê Thị Quế Thanh - sinh năm 1995; Đ a chỉ : 426/81 ấp Phú ng Đ ú c, Xã Phú ng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Người nhận:

.....

Bên nhận

Bên giao

Phạm Thị Kim Hà

BIÊN BẢN

*Về việc giao nhận Quyết định công nhận thuận tình ly hôn
và sự thỏa thuận giữa các đương sự*

Hôm nay, vào lúc giờ phút, ngày tháng năm 2020.

Tại: trụ sở Chi cục Thi hành án huyện Chợ Lách.

Tôi là: Phạm Thị Kim Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Đã giao:

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số: 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyễn Đ n: B Ỡ Thị Mộ ng Huyề n - sinh nă m 1995; Đ KTT: á p Thiệ n Mỹ , x Ỡ Tn Thiề ng, huyệ n Chợ Ỡch, tỉ nh Bế n Tre; Chỗ ở hiệ n nay: á p Long Hiệ p, x Ỡ Hịa Nghĩ a, huyệ n Chợ Ỡch, tỉ nh Bế n Tre.

Bị Đ n: Ông Huỳ nh Ngộ c Lĩ nh - sinh nă m 1986, đ a chỉ : á p Thiệ n Mỹ , x Ỡ Tn Thiề ng, huyệ n Chợ Ỡch, tỉ nh Bế n Tre.

Người nhận:

.....

Bên nhận

Bên giao

Phạm Thị Kim Hà